ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHÓ HÒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO ĐỒ ÁN THỰC HÀNH

Môn Học: Lập Trình Cho Khoa Học Dữ Liệu

GVHD: Thầy Trần Đại Chí – Thầy Lê Nhựt Nam

Nhóm: 6

Danh sách sinh viên thực hiện:

Bùi Thanh Tùng 20120398
Đỗ Tấn Tài 20120408
Trần Khắc Bình 20120437
Lê Văn Hùng 20120485

Thành phố Hồ Chí Minh - 2022

Phần 1: Bảng phân công công việc

| | | | Ngày hoàn thành | | | |
|-----|----------------------------|-----------------------|-----------------|------------------------------------------------------|--|--|
| STT | Công việc | Người thực hiện | (dự kiến) | Nội dung | | |
| 1 | Tìm nguồn dữ liệu, đề tài. | Tùng, Tài, Bình, Hùng | 13-11-2022 | Chọn đề tài Olympic | | |
| 2 | Tiền xử lý dữ liệu. | Hùng, Tài, Bình, Tùng | 1-12-2022 | Thực hiện như các bước trong file hướng dẫn đồ án | | |
| | | | | Top 5 VDV tham gia nhiều năm thế vận hội nhất? | | |
| 3 | Đặt câu hỏi 1,2 | Tài | 10-12-2022 | Top 5 VDV đạt nhiều huy chương nhất? | | |
| | | | | Quốc gia có thành tích tốt nhất qua các kỳ Olympic | | |
| | | | | mùa hè? | | |
| | | | | Thành tích của Thể thao Việt Nam trong lịch sử tham | | |
| 4 | Đặt câu hỏi 3,4 | Tùng | 10-12-2022 | dự Olympic? | | |
| | | | | - Trong một thế vận hội: ai là người tham gia thi | | |
| | | | | nhiều nội dụng nhất, ai là người giành nhiều huy | | |
| | | | | chương nhất? | | |
| | | | | - Mối quan hệ giữa số nội dung tham gia và số hụy | | |
| | | | | chương đạt được của mỗi quốc gia qua các kỳ thế vận | | |
| 5 | Đặt câu hỏi 5, 7 | Bình | 10-12-2022 | hội. | | |
| | | | | Trong những năm gần đây (từ khi Olympic mùa hè và | | |
| | | | | mùa đông bắt đầu xen kẽ nhau), mỗi quốc gia đăng cai | | |
| 6 | Đặt câu hỏi 6 | Hùng | 10-12-2022 | liệu có lợi thế chủ nhà hay không ? | | |
| 7 | Làm slide | Tùng, Tài, Bình, Hùng | 14-12-2022 | | | |
| 8 | Viết bảng báo cáo | Tùng, Tài, Bình, Hùng | 14-12-2022 | | | |

 $Lịch trình, tiến độ công việc: \underline{https://painted-almond-8b8.notion.site/L-p-tr-nh-Khoa-H-c-D-Li-u-e570c7d5ad0f4283a6e0249006e3b5ea}$

Phần 2: Tổng hợp lại quá trình thực hiện đồ án

| STT | Họ và tên Khó khăn mắc phải | | Bài học rút ra | | |
|-----|-----------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--|--|
| 1 | Bùi Thanh Tùng | Việc không hiểu rõ về thông tin dữ liệu khiến em | Tìm hiểu kỹ về dữ liệu trước khi tiến hành phân | | |
| 1 | | trả lời sai câu hỏi mà em đặt ra. | tích. | | |
| | Đỗ Tấn Tài | | - Nên phân bố thời gian làm slide hợp lý để | | |
| 2 | | - Nội dung trình bày của nhóm khá dài khiến việc | tránh việc thiếu thời gian, khiến slide chưa được | | |
| | | làm slide mất nhiều thời gian hơn dự kiến. | hoàn thiện tốt nhất. | | |
| | | - Đặc điểm của dữ liệu có một số điểm đặc biệt | - Nên tìm hiểu kỹ trước thông tin dữ liệu trước | | |
| | | khiến việc tiền xử lý gặp một số trục trặc nhỏ. | khi tiến hành xử lý. | | |
| 3 | Trần Khắc Bình | Phân tích chưa kỹ dữ liệu dẫn đến hiểu sai về dữ | | | |
| | | liệu (tính sai số huy chương của quốc gia do các | | | |
| | | môn thể thao đồng đội chỉ tính 1 huy chương cho | | | |
| | | tập thể). Dữ liệu có nhiều cột nên việc tiền xử lý | | | |
| | | hơn khó khăn. | Dành nhiều thời gian để phân tích dữ liệu. | | |
| | Lê Văn Hùng | - Nội dung dài nên phải cắt bớt câu hỏi để đủ thời | - Phải ước lượng trước độ dài của đáp án định | | |
| 4 | | gian trình bày của nhóm và làm slide khá mất thời | làm cũng như các câu hỏi khác để chọn lọc câu | | |
| | | gian | hỏi phù hợp độ dài nội dung. | | |
| | | - Việc phân tích dữ liệu khá tốn thời gian vì phải | - Trau dồi thêm ngôn ngữ để có thể đọc hiểu báo | | |
| | | tìm những bài báo nước ngoài và đã cũ để tìm | nhanh hơn | | |
| | | kiểm đúng thông tin | | | |

Nếu có nhiều thời gian hơn, nhóm em sẽ:

- Cùng nhau bàn bạc, thảo luận nhiều hơn để tìm hiểu tường minh thông tin dữ liệu mà nhóm đã thu thập. Từ đó tối đa hóa việc xử lý các vấn đề phát sinh trong việc tính toán và tiền xử lý dữ liệu. Loại bỏ các dữ liệu gây nhiễu hoặc các dữ liệu không có giá trị về mặt ý nghĩa.
- Đưa ra các câu hỏi mang tính sâu sắc hơn nhằm phân tích hiệu quả giá trị mà dữ liệu đã cung cấp.
- Hoàn thiện file notebook, tuân thủ clear-coding, viết code ngắn gọn và đơn giản nhất có thể, chú thích tường minh cho từng bước xử lý.

| Lâp | Trình | Cho | Khoa | Hoc | Dữ | Liêu |
|-----|-------|-----|------|-----|----|------|
| | | | | :- | | : |

Nhóm: 6

- Hoàn thiện hơn slide thuyết trình về mặt nội dung và thẩm mỹ. Giúp truyền tải có hiệu quả hơn những vấn đề mà nhóm đã đánh giá, tìm hiểu về dữ liệu và muốn truyền tải đến thầy và mọi người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO TRONG QUÁ TRÌNH LÀM ĐỔ ÁN

[1]. Mark Joshua, (2018), *Why is winter Olympic Games less popular than summer Games?*, truy cập ngày 29/11/2022, từ https://www.quora.com/Why-is-winter-Olympic-Games-less-popular-than-summer-Games

[2]. SAGAR CHADHA, (2018), *Olympics Data- Cleaning, Exploration, Prediction*, truy cập ngày 2/12/2022, từ https://www.kaggle.com/code/chadalee/olympics-data-cleaning-exploration-prediction/notebook#Exploring-the-Olympics-dataset